

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của Đề tài

Trong số các quyền cơ bản của con người về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội thì quyền tố cáo có vị trí quan trọng và liên quan chặt chẽ tới các quyền cơ bản khác. Quá trình xây dựng và hoàn thiện pháp luật, quyền tố cáo đã sớm được ghi nhận tại Hiến pháp và trở thành một trong những quyền cơ bản của công dân. Thực hiện quyền khiếu nại, quyền tố cáo là phương thức để nhân dân giám sát và tham gia vào hoạt động của các cơ quan nhà nước. Vì vậy, giải quyết khiếu nại, tố cáo là bảo đảm quyền dân chủ nhân dân, xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, phòng chống các hành vi tham nhũng, tiêu cực, góp phần phát triển kinh tế – xã hội.

Những năm vừa qua, công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo đã có những chuyển biến tích cực. Nhiều văn bản pháp luật được ban hành đã tạo điều kiện thuận lợi cho công dân thực hiện quyền tố cáo. Đảng và Nhà nước đã có nhiều Chỉ thị, Nghị quyết nhằm tăng cường hiệu quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tuy nhiên, thực tiễn công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo cho thấy mặc dù các cơ quan nhà nước đã có cố gắng trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo nhưng hiệu quả giải quyết chưa cao. Có nhiều nguyên nhân, song nguyên nhân quan trọng là các quy định pháp luật về tố cáo và giải quyết tố cáo có những điểm bất hợp lý.

Trong giai đoạn xây dựng Nhà nước pháp quyền, việc nghiên cứu những vấn đề lý luận – thực tiễn về tố cáo và giải quyết tố cáo để góp phần hoàn thiện quy phạm pháp luật có liên quan có ý nghĩa rất quan trọng trên các bình diện lập pháp, thực tiễn và lý luận. Từ những phân tích trên cho thấy nghiên cứu đề tài “*Hoàn thiện pháp luật về tố cáo và giải quyết tố cáo ở*

Việt Nam hiện nay” là cần thiết.

2. Tình hình nghiên cứu đề tài

Từ trước đến nay, đã có nhiều đề tài khoa học đề cập đến việc giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tuy nhiên, chưa có đề tài nào nghiên cứu có hệ thống pháp luật tố cáo và giải quyết tố cáo, đi sâu đề xuất các biện pháp hoàn thiện nội dung của pháp luật tố cáo và giải quyết tố cáo nhằm giải quyết các vướng mắc trong việc giải quyết tố cáo.

3. Mục đích và nhiệm vụ của luận văn

Luận giải những vấn đề lý luận và thực tiễn về pháp luật tố cáo và giải quyết tố cáo hành chính; đánh giá việc giải quyết tố cáo hành chính hiện nay và thực trạng quy định pháp luật về tố cáo và giải quyết hành chính; đề xuất các quan điểm, giải pháp và nội dung hoàn thiện pháp luật về tố cáo và giải quyết tố cáo trong điều kiện hiện nay.

4. Phạm vi nghiên cứu của luận văn

Pháp luật về tố cáo và giải quyết tố cáo có phạm vi rộng, bao gồm cả tố cáo, giải quyết tố cáo trong tổ tụng hình sự, hành chính, lao động và việc giải quyết tố cáo có yếu tố nước ngoài. Tuy nhiên, trong khuôn khổ nghiên cứu của luận văn, tác giả chỉ đi sâu nghiên cứu làm rõ vấn đề tố cáo và giải quyết tố cáo hành chính.

5. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

5.1. Cơ sở lý luận

Luận văn được thực hiện dựa trên cơ sở lý luận của chủ nghĩa Mác Lê Nin, tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng cộng sản Việt Nam về Nhà nước và pháp luật, xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam và bảo đảm và bảo vệ quyền công dân.

5.2. Phương pháp nghiên cứu

Luận văn sử dụng phương pháp nghiên cứu duy vật biện chứng của triết học Mác- Lênin và những phương pháp cụ thể như: phân tích, so sánh, tổng hợp, thống kê, tổng kết thực tiễn.

6. Đóng góp của luận văn

Góp phần làm sáng tỏ những vấn đề lý luận về pháp luật tố cáo và giải quyết tố cáo hành chính; tổng kết thực tiễn về tố cáo hành chính và giải quyết tố cáo trong lĩnh vực hành chính. Từ đó, đề xuất những kiến nghị nhằm hoàn thiện các quy định pháp luật về tố cáo hành chính và giải quyết tố cáo hành chính.

7. Ý nghĩa của luận văn

Luận văn góp phần vào việc hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam nói chung và các quy định pháp luật về giải quyết tố cáo hành chính nói riêng, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc giải quyết tố cáo hành chính, góp phần ổn định tình hình kinh tế – xã hội.

8. Kết cấu của luận văn

Ngoài phần mở đầu, kết luận và danh mục tài liệu tham khảo, nội dung của luận văn gồm 3 chương:

Chương 1: Cơ sở lý luận của việc hoàn thiện pháp luật về tố cáo và giải quyết tố cáo hành chính

Chương 2. Thực trạng pháp luật về tố cáo và giải quyết tố cáo hành chính

Chương 3. Quan điểm, giải pháp hoàn thiện pháp luật về tố cáo và giải quyết tố cáo hành chính ở nước ta hiện nay

CHƯƠNG 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN CỦA VIỆC HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VỀ TỐ CÁO VÀ GIẢI QUYẾT TỐ CÁO HÀNH CHÍNH

1.1. Quan niệm pháp luật về tố cáo và giải quyết tố cáo hành chính

1.1.1. Tố cáo hành chính, giải quyết tố cáo hành chính

1.1.1.1. Khái niệm tố cáo hành chính

Tố cáo có từ xa xưa và gắn liền với sự phát triển của các nhà nước. Nghiên cứu thực tế công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo cho thấy, tố cáo phát sinh khi một người cho rằng quyền hoặc lợi ích hợp pháp của công dân, cơ quan, tổ chức, nhà nước đã bị xâm hại hoặc có thể bị xâm hại và người đó báo với cơ quan nhà nước.

Theo quy định pháp luật, Tố cáo là việc công dân theo thủ tục Luật Khiếu nại, tố cáo quy định báo cho cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền biết về hành vi vi phạm của bất cứ cơ quan, tổ chức, cá nhân nào gây thiệt hại hoặc đe dọa gây thiệt hại lợi ích Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của công dân, cơ quan, tổ chức.

Tố cáo hành chính hay tố cáo trong lĩnh vực quản lý hành chính nhà nước là việc công dân báo tin cho cơ quan, người có thẩm quyền biết về hành vi vi phạm pháp luật (không phải là tội phạm) xảy ra trong lĩnh vực quản lý hành chính nhà nước gây thiệt hại hoặc đe dọa gây thiệt hại lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của công dân, cơ quan, tổ chức

Ở đây cần phân biệt giữa tố cáo khác với tin báo, thông tin vi phạm pháp luật. Chủ thể của tố cáo là chủ thể được xác định cụ thể và phải chịu trách nhiệm về thông tin về vi phạm pháp luật do mình đưa ra. Mặt khác khi công dân thực hiện quyền tố cáo đã phát sinh một quan hệ pháp luật về tố cáo, trên cơ sở đó, cơ quan Nhà nước có thẩm quyền có nghĩa vụ giải quyết và trả lời cho người tố cáo biết. Còn tin báo vi phạm pháp luật thì chủ thể có thể xác

định hoặc không xác định, nội dung của tin báo chỉ là thông tin tham khảo, nếu có căn cứ thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền sẽ xử lý theo quy định của pháp luật. Đối tượng tố cáo là mọi hành vi vi phạm pháp luật, còn tố giác và tin báo về tội phạm thì đối tượng chỉ bao gồm tội phạm, hành vi vi phạm pháp luật có tính nguy hiểm cao và được quy định trong Bộ luật hình sự.

1.1.1.2. Khái niệm giải quyết tố cáo hành chính

Hiến pháp năm 1992 ra đời đã xác định việc khiếu nại, tố cáo phải được cơ quan nhà nước xem xét và giải quyết trong thời hạn pháp luật quy định. Điều 2 Luật Khiếu nại, tố cáo quy định: giải quyết tố cáo là việc xác minh, kết luận về nội dung tố cáo và việc quyết định xử lý của người giải quyết tố cáo. Hoạt động giải quyết tố cáo hành chính bao gồm tiếp nhận đơn tố cáo và thụ lý tố cáo; thẩm tra, xác minh, kết luận nội dung tố cáo; xử lý tố cáo

Giải quyết tố cáo hành chính là việc kiểm tra, xác minh, kết luận về tính hợp pháp của hành vi bị tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan hành chính nhà nước để có biện pháp giải quyết theo quy định của pháp luật nhằm bảo vệ lợi ích của Nhà nước, của xã hội, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức.

1.1.2. Khái niệm pháp luật về tố cáo và giải quyết tố cáo hành chính

Pháp luật về tố cáo và giải quyết tố cáo hành chính là tổng hợp các quy tắc xử sự chung có tính bắt buộc do Nhà nước ban hành nhằm điều chỉnh việc tố cáo hành vi vi phạm pháp luật (không phải là tội phạm) của cơ quan, tổ chức, cá nhân và việc giải quyết tố cáo đó của cơ quan hành chính nhà nước có thẩm quyền, được bảo đảm bằng hình thức cưỡng chế của Nhà nước.

1.2. Nội dung và vai trò của pháp luật về tố cáo hành chính và giải quyết tố cáo hành chính

1.2.1. Nội dung

- Quy định quyền, nghĩa vụ của người tố cáo, người bị tố cáo và người giải quyết tố cáo.

- Xác định thẩm quyền giải quyết tố cáo của các cơ quan hành chính nhà nước.

- Quy định thủ tục đối với việc tố cáo hành chính và giải quyết tố cáo hành chính

- Quy định việc xử lý các hành vi vi phạm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện quyền tố cáo, giải quyết tố cáo.

- Quy định về trách nhiệm của các cơ quan nhà nước, tổ chức xã hội trong công tác giải quyết tố cáo

1.2.2. Vai trò

- Bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức và công dân cũng như lợi ích của Nhà nước

- Phát huy quyền làm chủ của nhân dân

- Góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước

- Là phương thức tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa

1.3. Tiêu chí đánh giá và các yếu tố ảnh hưởng đến việc hoàn thiện pháp luật về tố cáo hành chính và giải quyết tố cáo hành chính

1.3.1. Tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thiện pháp luật về tố cáo hành chính và giải quyết tố cáo hành chính

Để đánh giá mức độ hoàn thiện của pháp luật về tố cáo hành chính và giải quyết tố cáo hành chính cần phải dựa theo những tiêu chí sau đây:

- Tính toàn diện của pháp luật tố cáo và giải quyết tố cáo hành chính. Do pháp luật về tố cáo và giải quyết tố cáo hành chính là pháp luật về hình thức nên đây là tiêu chí đặc thù có nghĩa là có đủ các văn bản pháp luật hoặc các quy định pháp luật liên quan đến việc thực hiện quyền tố cáo và các trình tự, thủ tục cho việc giải quyết có hiệu quả các tố cáo đó.

- Tính đồng bộ của pháp luật về tố cáo và giải quyết tố cáo hành chính
- Tính phù hợp của pháp luật về tố cáo và giải quyết tố cáo hành chính.
- Tính đơn giản, thuận tiện, dễ nhớ, dễ thực hiện. Pháp luật tố cáo và giải quyết tố cáo hành chính quy định công dân có quyền tố cáo. Chính vì vậy, đây là tiêu chí đặc thù đối với pháp luật tố cáo và giải quyết tố cáo hành chính.

- Tính ổn định của pháp luật về tố cáo và giải quyết tố cáo hành chính.
- Kỹ thuật lập pháp là một trong các tiêu chuẩn cơ bản thể hiện mức độ của việc hoàn thiện pháp luật.

1.3.2. Các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng hoàn thiện pháp luật về tố cáo hành chính và giải quyết tố cáo hành chính

Có những yếu tố cơ bản dưới đây làm ảnh hưởng tới chất lượng hoàn thiện pháp luật về tố cáo hành chính và giải quyết tố cáo hành chính:

- Thực tiễn hoạt động giải quyết tố cáo.
- Trình độ, kỹ thuật pháp lý của những người làm công tác xây dựng pháp luật về tố cáo hành chính và giải quyết tố cáo hành chính.
- Công tác soạn thảo, rà soát văn bản pháp luật.
- Cam kết quốc tế và kinh nghiệm các nước về giải quyết tố cáo hành chính.

1.3.3. Hoàn thiện pháp luật về tố cáo hành chính và giải quyết tố cáo hành chính là yêu cầu cấp thiết trong tình hình hiện nay

Pháp luật tố cáo hành chính và giải quyết tố cáo hành chính quy định về quyền tố cáo của công dân đối với hành vi trái pháp luật của bất kỳ cơ quan, tổ chức, cá nhân nào gây thiệt hại hoặc đe dọa gây thiệt hại lợi ích của nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, cơ quan, tổ chức; thể chế hoá quyền tố cáo được ghi nhận trong Hiến pháp của Nhà nước ta và phản ánh giá trị dân chủ. Do vậy, xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa

hiện nay cũng đồng nghĩa với việc hoàn thiện pháp luật nói chung, đặc biệt là pháp luật về tố cáo hành chính và giải quyết tố cáo hành chính. Như vậy, trong điều kiện xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở nước ta hiện nay thì việc hoàn thiện pháp luật về tố cáo hành chính và giải quyết tố cáo hành chính là yêu cầu hết sức cần thiết.

1.4. Pháp luật về tố cáo và giải quyết tố cáo của một số nước trên thế giới.

1.4.1. Việc tiếp nhận đơn thư tố cáo

Singapore có quy định cụ thể các hình thức tố cáo: như gửi đơn hoặc qua điện thoại. Tố cáo có danh thường nhận được từ các tổ chức hay các cơ quan. Tố cáo nặc danh thường nhận được từ bức thư không có tên gửi qua đường bưu điện hoặc do điện thoại từ quần chúng nhân dân chuyển cho nhân viên trực ban.

Cơ quan chuyên trách chống tham nhũng của Malaixia có trách nhiệm tiếp nhận thông tin, xử lý thông tin tố cáo về tham nhũng thông qua đơn thư, tố giác nặc danh; đơn thư chính thức của công dân; thông tin của các cơ quan nhà nước. Cơ quan chuyên trách này có phòng thông tin tiến hành xác minh số liệu để xem xét có đủ cơ sở tiến hành điều tra, xem xét xử lý vụ việc hay không. Như vậy, Malaixia cũng coi trọng việc tiếp nhận và xử lý đơn thư tố cáo các hành vi vi phạm pháp luật.

1.4.2. Về thẩm quyền giải quyết tố cáo

Kinh nghiệm của Thụy Điển, có cơ chế đặc biệt để giải quyết tố cáo, đó là các Ombudsman, hay còn được gọi là người bảo vệ công lý. Hiện nay có ba loại Ombudsman gồm có Ombudsman của Nghị viện, Ombudsman của Chính phủ và các Ombudsman chuyên sâu vào từng lĩnh vực pháp luật.

1.4.3. Về trình tự, thủ tục giải quyết tố cáo.

Kinh nghiệm xây dựng quy trình giải quyết một vụ việc tố cáo tham nhũng của Hàn Quốc, về trình báo, bất cứ ai phát hiện thấy có hành vi tham nhũng cũng có thể trình báo với Ủy ban tham nhũng. Người có ý định trình báo thì nên trình báo bằng văn bản, trong đó có ghi thông tin về cá nhân mình, mục đích, ý nghĩa, lý do, chủ đề của sự việc và bằng chứng chứng minh. Về trách nhiệm trình báo, thì công chức nhà nước có nghĩa vụ trình báo. Ủy ban Chống tham nhũng có thể đề nghị người trình báo cung cấp một số tài liệu để xác minh tính chân thực của các vấn đề đã nêu. Nếu thấy cần phải điều tra về nội dung được trình báo, Ủy ban sẽ yêu cầu cơ quan có thẩm quyền thích hợp trong số các cơ quan như Viện Kiểm toán và Thanh tra, một cơ quan điều tra nào đó hoặc một cơ quan phụ trách về việc giám sát cơ quan nhà nước liên quan điều tra vụ việc.

1.4.4. Về biện pháp bảo vệ người tố cáo

Các quốc gia trên thế giới thường có các quy định chặt chẽ để bảo đảm cho việc bảo vệ người tố cáo, nhân chứng và những người có liên quan. Nội dung bảo vệ gồm bảo vệ thân thể, sức khỏe, tính mạng và nhân thân của họ. Bảo vệ chỗ ở và nơi làm việc của người tố cáo...

Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng cũng quy định về vấn đề này như yêu cầu các quốc gia bảo vệ trước nguy cơ trả thù hoặc đe dọa có thể xảy ra đối với nhân chứng, chuyên gia, những người đã đưa ra bằng chứng hoặc chứng thực liên quan đến các tội phạm theo công ước và nếu phù hợp bảo vệ cả nhân thân và những người gần gũi họ...

CHƯƠNG 2

THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VỀ TỐ CÁO HÀNH CHÍNH VÀ GIẢI QUYẾT TỐ CÁO HÀNH CHÍNH

2.1. Tình hình tố cáo, giải quyết tố cáo hành chính từ 1999 đến nay.

2.1.1 Khái quát về tình hình tố cáo hành chính

Tình hình tố cáo diễn biến hết sức phức tạp. Số lượng các vụ việc khiếu nại, tố cáo năm sau nhiều hơn năm trước với tính chất gay gắt, trong đó có một số vụ việc trở thành điểm nóng. Nhiều đoàn đông người có tổ chức đến trụ sở các cơ quan và nhà riêng các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước để khiếu nại, tố cáo, nhất là trong thời gian Trung ương Đảng, Quốc hội họp hoặc vào dịp bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp. Trong một số trường hợp, những người khiếu nại, tố cáo đã trưng biểu ngữ, la hét, xô sát với cảnh sát bảo vệ, giữ cán bộ, xe ô tô công vụ, gây ách tắc giao thông hoặc gây rối ở khu vực tiếp công dân của Trung ương Đảng và Nhà nước. Ở một số địa phương xảy ra những vụ khiếu nại, tố cáo đông người, diễn ra trên địa bàn nhiều xã rất phức tạp, kéo dài. Tính chất tố cáo rất phức tạp, có tổ chức chặt chẽ.

Về nội dung tố cáo, chủ yếu về một số cán bộ đảng viên lợi dụng chức vụ quyền hạn để tham ô, nhận hối lộ, cố ý làm trái chính sách pháp luật trong quá trình quản lý, sử dụng đất đai; trong sản xuất kinh doanh và cả trong quá trình xem xét, giải quyết khiếu nại, tố cáo; tiếp tay cho buôn lậu, làm ăn phi pháp; bao che, không xử lý vi phạm của cấp dưới; ngoài ra là các tố cáo về mất dân chủ, không công bằng trong thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nhất là trong công tác cán bộ.

2.1.2 Kết quả giải quyết tố cáo hành chính

Trong những năm vừa qua, Chính phủ đã tăng cường hướng dẫn đôn đốc, chỉ đạo công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; đã ban hành nhiều nghị định, chỉ thị và nhiều công điện về vấn đề này. Lãnh đạo một số bộ,

ngành và địa phương đã quan tâm hơn đến công tác tiếp dân. Thanh tra Chính phủ đã giúp Thủ tướng Chính phủ tổng kết công tác tiếp dân và đề ra phương hướng, giải pháp nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác này; đồng thời củng cố tổ chức, tăng cường cán bộ cho Trụ sở tiếp dân của Trung ương Đảng và Nhà nước tại Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên từ Trung ương đến cơ sở cũng quan tâm cử cán bộ có năng lực, trình độ pháp luật để tiếp dân.

Nhìn chung, các bộ, ngành, địa phương đã quan tâm triển khai và thu được nhiều kết quả đáng ghi nhận. Nhiều đơn vị triển khai thực hiện có hiệu quả; một số tỉnh tập trung rà soát và xem xét, giải quyết được các vụ việc tồn đọng thuộc thẩm quyền của địa phương. Các bộ, ngành Trung ương và tỉnh, thành phố đề ra các biện pháp cụ thể chấn chỉnh nâng cao hiệu quả công tác tiếp dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo. Trong 10 năm qua (từ 1999 đến 2008), các cơ quan hành chính có thẩm quyền đã thụ lý 129.321 vụ việc tố cáo và đã giải quyết được 95.971 vụ việc (đạt tỷ lệ 74,21%). Bên cạnh kết quả đạt được đó, thì một số vụ việc tố cáo chưa được giải quyết đúng pháp luật, vi phạm quyền và lợi ích của công dân, tổ chức. Việc xử lý không nghiêm túc, có trường hợp bao che người bị tố cáo. Nhiều tố cáo không được giải quyết đúng thời hạn quy định của pháp luật làm cho vụ tố cáo bị kéo dài. Công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của thủ trưởng các cấp, các ngành trong việc thực hiện pháp luật khiếu nại, tố cáo ở nhiều nơi chưa được quan tâm đúng mức. Việc xử lý đơn tố cáo nặc danh, mạo danh ở các địa phương còn khác nhau. Việc tiếp nhận, giải quyết đơn tố cáo chưa phản ánh đúng tình hình vi phạm pháp luật của cán bộ, công chức...

2.1.3. Nguyên nhân chủ yếu

- Một số cấp ủy Đảng chưa nghiêm túc thực hiện Chỉ thị 09-CT/TW, chưa coi trọng công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc giải quyết khiếu nại, tố cáo
- Trách nhiệm của một số cơ quan có thẩm quyền tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo chưa cao, chưa thực hiện đầy đủ chức năng theo quy định.

- Một số nơi tổ chức Đảng, chính quyền đoàn thể ở cơ sở yếu kém, nội bộ mất đoàn kết, cán bộ, đảng viên thoái hóa biến chất.

- Đội ngũ cán bộ tiếp dân có nhiệm vụ tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo vừa thiếu về số lượng, vừa yếu về năng lực chuyên môn. Công tác đào tạo bồi dưỡng, bố trí cán bộ làm nhiệm vụ này còn hạn chế.

- Hệ thống pháp luật tố cáo hành chính và giải quyết tố cáo hành chính chưa hoàn thiện.

- Việc tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật về tố cáo và giải quyết tố cáo chưa đáp ứng được yêu cầu đặt ra, chưa sâu, chưa thường xuyên.

2.2 Thực trạng pháp luật về tố cáo hành chính và giải quyết tố cáo hành chính ở nước ta hiện nay.

2.2.1 Khái quát sự hình thành, phát triển pháp luật về tố cáo hành chính và giải quyết tố cáo hành chính Việt nam

2.2.1.1 Giai đoạn từ năm 1945 đến năm 1959

Giai đoạn này nổi bật là sự kiện ngày 23/11/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký Sắc lệnh số 64-SL thành lập Ban Thanh tra đặc biệt. Điều đó có thể khẳng định là văn bản pháp lý đầu tiên quy định việc giải quyết khiếu nại, tố cáo.

2.2.1.2. Giai đoạn từ năm 1959 đến năm 1980

Điều 29 Hiến pháp năm 1959 đã quy định quyền khiếu nại, tố cáo của công dân. Bắt đầu từ đây, khái niệm tố cáo đã được chính thức sử dụng trong các văn bản nhà nước. Tuy nhiên chưa có sự phân định giữa khiếu nại và tố cáo.

Ngày 22/5/1971, Ủy ban Thanh tra ban hành Thông tư số 60-UBTTr hướng dẫn trách nhiệm của các ngành, các cấp trong việc xét và giải quyết đơn thư khiếu nại và tố cáo của công dân, trong đó lần đầu tiên có sự phân biệt giữa khiếu nại và tố cáo cũng như cách xử lý đối với từng loại đơn.

Ngày 29/3/1973, Ủy ban thanh tra đã ban hành Thông tư số 67/UBTTr/XKT hướng dẫn việc xét, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo ở cấp

tỉnh và thành phố trực thuộc trung ương và Thông tư số 68 UBTTTr/XKT hướng dẫn việc xét, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo ở cấp huyện.

2.2.1.3. Giai đoạn từ năm 1980 đến năm 1998

Quyền tố cáo được ghi nhận đầy đủ hơn trong Hiến pháp 1980.

Ngày 27/11/1981 Nhà nước ta đã ban hành Pháp lệnh quy định việc xét và giải quyết các khiếu nại, tố cáo của công dân. Đây là văn bản pháp lý cao nhất từ trước đến thời điểm đó quy định về vấn đề này. Ngày 29/3/1982 Hội đồng Bộ trưởng đã ban hành Nghị định số 58-HĐBT về việc thi hành Pháp lệnh. Đồng thời, Ủy ban Thanh tra của Chính phủ đã ban hành Thông tư số 02 ngày 4/5/1982 quy định cụ thể những vấn đề về xem xét và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Năm 1990, Hội đồng Nhà nước ban hành Pháp lệnh Thanh tra

- Năm 1991 Hội đồng Nhà nước đã ban hành Pháp lệnh Khiếu nại, tố cáo của công dân để khắc phục các hạn chế của Pháp lệnh Thanh tra và thay thế Pháp lệnh xét và giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 1981

2.2.1.4. Giai đoạn từ năm 1998 đến nay

Năm 1998, Luật Khiếu nại, tố cáo ra đời đã tạo điều kiện cho công dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo, phát huy dân chủ, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, công dân.

Chính phủ ban hành Nghị định số 67/1999/NĐ-CP ngày 7/8/1999 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khiếu nại, tố cáo; Nghị định số 62/2000/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/1999/NĐ-CP. Mặc dù vậy, để nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác giải quyết khiếu nại hành chính và phục vụ việc đàm phán gia nhập WTO Quốc hội đã hai lần sửa đổi, bổ sung Luật Khiếu nại, tố cáo vào năm 2004 và năm 2005. Sau lần sửa đổi thứ nhất, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 53/2005/NĐ-CP và sau lần sửa đổi thứ hai Chính phủ đã ban hành Nghị định số 136/2006/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khiếu nại, tố cáo và các Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khiếu nại, tố cáo. Tuy nhiên các

quy định liên quan đến tố cáo không được sửa đổi những lần sửa đổi Luật khiếu nại, tố cáo.

2.2.2 Thực trạng các quy định pháp luật về tố cáo hành chính, giải quyết tố cáo hành chính ở nước ta hiện nay.

2.2.2.1. Tố cáo hành chính và giải quyết tố cáo hành chính trong các văn bản pháp luật

Luật Khiếu nại, tố cáo chỉ tập trung điều chỉnh về tố cáo và giải quyết tố cáo đối với cán bộ, công chức trong các cơ quan hành chính nhà nước, trong khi đó Bộ luật Tố tụng hình sự quy định về tố giác, tin báo tội phạm, tố cáo về hành vi vi phạm của những người có trách nhiệm trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử. Xuất phát từ đặc thù trong các lĩnh vực, nhiều văn bản pháp luật chuyên ngành quy định riêng về tố cáo và giải quyết tố cáo. Tuy nhiên, các quy định về tố cáo trong các văn bản pháp luật này chưa đảm bảo tính thống nhất về thẩm quyền, trình tự, thủ tục so với Luật khiếu nại, tố cáo, gây ra những khó khăn, phức tạp trong quá trình thực hiện.

2.2.2.2. Các quy định về tố cáo và giải quyết tố cáo trong Luật khiếu nại, tố cáo

- Về phạm vi điều chỉnh chưa có sự thống nhất với quy định về thẩm quyền và trình tự giải quyết tố cáo. Phạm vi điều chỉnh thì quy định tất cả các loại tố cáo. Nhưng các quy định về thẩm quyền và thủ tục giải quyết lại chỉ tập trung vào việc giải quyết tố cáo hành chính, được hiểu là giải quyết tố cáo đối với cán bộ, công chức trong các cơ quan hành chính.

- Về thẩm quyền giải quyết tố cáo được quy định cụ thể trong pháp luật hiện hành. Tuy nhiên, Luật Khiếu nại, tố cáo đã đề cập đến thẩm quyền của các cơ quan, tổ chức trong việc giải quyết tố cáo và quy định về giải quyết tố cáo trong các cơ quan hành chính nhà nước, song chưa quy định về thẩm quyền giải quyết tố cáo trong các cơ quan tiến hành tố tụng, cơ quan khác của nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức kinh tế. Chưa quy định cụ thể thẩm quyền của các cơ quan hành chính

nhà nước trong việc giải quyết tố cáo cũng như trách nhiệm của thanh tra các cấp, các ngành trong việc giúp thủ trưởng cùng cấp trong việc giải quyết tố cáo.

- Thủ tục giải quyết tố cáo: Luật khiếu nại, tố cáo chưa quy định thật đầy đủ về thủ tục giải quyết tố cáo như: thời hiệu tố cáo, việc giải quyết tố cáo tiếp, việc thẩm tra, xác minh, kết luận về nội dung tố cáo, quyết định xử lý tố cáo; chưa quy định các hình thức tố cáo; việc tiếp nhận và xử lý đơn tố cáo v.v...

- Về quyền, nghĩa vụ của người tố cáo, người bị tố cáo, người giải quyết tố cáo: chưa ghi nhận đầy đủ các hình thức để người dân thực hiện quyền tố cáo như tố cáo qua điện thoại, mạng thông tin điện tử và các hình thức khác, vì vậy chưa tạo ra cơ chế khuyến khích, động viên người dân báo cho các cơ quan nhà nước về hành vi vi phạm pháp luật. Quyền, nghĩa vụ của người tố cáo, người bị tố cáo được quy định trước đây đến nay chưa đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế-xã hội, yêu cầu phòng chống các vi phạm pháp luật. Luật khiếu nại, tố cáo chưa quy định rõ công dân được nhận thông báo chuyển vụ việc tố cáo sang cơ quan có thẩm quyền giải quyết; được tố cáo tiếp khi có căn cứ cho rằng việc giải quyết tố cáo của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền không đúng pháp luật hoặc quá thời gian quy định mà tố cáo không được giải quyết; được trích thưởng (nếu có) v.v...đồng thời chưa xác định rõ trách nhiệm bồi thường, bồi hoàn thiệt hại do hành vi tố cáo sai sự thật của mình gây ra. Đối với người giải quyết bị tố cáo, Luật khiếu nại, tố cáo cũng chưa quy định đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của người giải quyết tố cáo, người được giao nhiệm vụ xác minh nội dung tố cáo nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người giải quyết tố cáo, người được giao nhiệm vụ xác minh nội dung tố cáo tiến hành các hoạt động cần thiết để thu thập các thông tin, tài liệu làm rõ nội dung tố cáo, kết luận đúng sai về tố cáo. Chưa quy định về kết luận về nội dung tố cáo; quyết định xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật v.v..

- Về các biện pháp bảo vệ người tố cáo: chưa có cơ chế bảo vệ người tố cáo khi họ bị đe dọa, trả thù, trù dập hoặc bị phân biệt đối xử; chưa có quy định về việc khen thưởng vật chất đối với người có công tố cáo và giải quyết tố cáo v.v.. ; thiếu cơ chế tổ chức thực hiện, do vậy làm ảnh hưởng đến việc thực hiện quyền tố cáo của công dân.

- Pháp luật hiện hành quy định khiếu nại và giải quyết khiếu nại, tố cáo và giải quyết tố cáo trong Luật khiếu nại, tố cáo. Điều này làm cho công dân cho rằng việc giải quyết khiếu nại, tố cáo có trình tự, thủ tục giải quyết như nhau và do cùng một cơ quan giải quyết cho nên đã không khiếu nại hoặc tố cáo riêng đến đúng cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết vụ việc. Mặt khác, trong các luật khác thường không tách riêng việc khiếu nại, giải quyết khiếu nại và việc tố cáo, giải quyết tố cáo để quy định thành các điều, khoản riêng, mà thường quy định chung trong một điều khoản của luật. Điều này dẫn đến nhiều quy định về khiếu nại, tố cáo trong các luật chuyên ngành mâu thuẫn với Luật khiếu nại, tố cáo.

CHƯƠNG 3

QUAN ĐIỂM, GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VỀ TỔ CÁO HÀNH CHÍNH VÀ GIẢI QUYẾT TỔ CÁO HÀNH CHÍNH Ở NƯỚC TA HIỆN NAY

3.1 Quan điểm hoàn thiện pháp luật về tổ cáo hành chính và giải quyết tổ cáo hành chính

3.1.1. Hoàn thiện pháp luật về tổ cáo hành chính và giải quyết tổ cáo hành chính phải bảo đảm cho công dân có quyền tố cáo.

Tổ cáo chính là việc Nhà nước bảo đảm cho công dân thể hiện ý thức và trách nhiệm trước các hành vi vi phạm pháp luật diễn ra trong đời sống xã hội có thể hoặc không liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của những cá nhân cụ thể. Quyền tố cáo chiếm vị trí hết sức quan trọng. Đây là bước tiến mới trong quan hệ bình đẳng hai chiều về quyền giữa cơ quan công quyền và người dân, phát huy quyền lực nhân dân. Việc hoàn thiện pháp luật về tổ cáo và giải quyết tổ cáo phải bảo đảm cho công dân có quyền tố cáo.

3.1.2. Hoàn thiện pháp luật về tổ cáo hành chính và giải quyết tổ cáo hành chính phải bảo đảm hiệu lực, hiệu quả của việc giải quyết các tổ cáo hành chính

Nâng cao hiệu quả việc giải quyết tổ cáo hành chính là một trong những yêu cầu hết sức quan trọng đặt ra đối với việc hoàn thiện các quy định pháp luật về tổ cáo hành chính và giải quyết tổ cáo hành chính. Để đảm bảo việc giải quyết tổ cáo hành chính có hiệu quả thì quá trình hoàn thiện pháp luật phải đáp ứng các yêu cầu: đảm bảo giải quyết tổ cáo hành chính nhanh chóng; tính công khai, minh bạch; đảm bảo việc giải quyết được thực hiện đúng theo pháp luật.

3.1.3. Hoàn thiện pháp luật về tố cáo hành chính và giải quyết tố cáo hành chính phải bảo đảm trách nhiệm của các cơ quan hành chính trong việc giải quyết tố cáo hành chính

Giải quyết tố cáo hành chính là trách nhiệm của các cơ quan hành chính, nó xuất phát từ yêu cầu giải quyết nhanh chóng các tố cáo và nhằm mục đích nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước. Chính vì vậy, Pháp luật cần phải tăng cường hơn nữa trách nhiệm của các cơ quan hành chính trong việc giải quyết tố cáo nhằm tránh tình trạng cơ quan có thẩm quyền né tránh trách nhiệm giải quyết tố cáo hoặc chối bỏ thẩm quyền.

3.1.4. Hoàn thiện pháp luật về tố cáo hành chính và giải quyết tố cáo hành chính phải bảo đảm yêu cầu xây dựng nhà nước pháp quyền của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân

Quá trình hoàn thiện phải bảo đảm nguyên tắc phân công, phân cấp giữa trung ương và địa phương, sự phối hợp giữa chính quyền với các bộ phận hợp thành của hệ thống chính trị. Xuất phát từ yêu cầu cải cách hành chính, xây dựng Nhà nước pháp quyền thì pháp luật về tố cáo hành chính và giải quyết tố cáo hành chính phải là công cụ, phương tiện hữu hiệu bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, lợi ích của nhà nước.

3.2. Các giải pháp hoàn thiện pháp luật về tố cáo hành chính và giải quyết tố cáo hành chính

3.2.1. Rà soát các qui định của pháp luật hiện hành về tố cáo hành chính và giải quyết tố cáo hành chính

Để khắc phục kịp thời các hạn chế, bất cập về các quy định pháp luật về tố cáo hành chính và giải quyết tố cáo hành chính, cần phải tiến hành việc rà soát các qui định pháp luật về tố cáo và giải quyết tố cáo hành chính để phát hiện các vướng mắc, sơ hở đang tồn tại trong pháp luật. Trên cơ sở kết quả rà soát các cơ quan tiến hành việc rà soát sẽ xử lý kết quả theo thẩm quyền hoặc báo cáo Thủ tướng Chính phủ xử lý hoặc kiến nghị Thủ tướng đề

ngộ Quốc hội và các cơ quan có trách nhiệm xử lý những vướng mắc, bất cập tồn tại trong các văn bản.

3.2.2. Tổng kết thực tiễn việc thực hiện pháp luật về tố cáo hành chính và giải quyết tố cáo hành chính

Việc tổng kết phải chỉ ra được các ưu điểm, nhược điểm trong các qui định pháp luật, nhất là các qui định về trách nhiệm, thẩm quyền giải quyết tố cáo; trình tự, thủ tục tố cáo và giải quyết tố cáo...Việc tổng kết cần tập trung làm rõ công tác chỉ đạo điều hành hoạt động giải quyết tố cáo của các cơ quan hành chính, từ việc xây dựng, ban hành các văn bản cho đến việc kiểm tra, đôn đốc cấp dưới thực hiện, đồng thời làm rõ kết quả, các ưu, nhược điểm trong giải quyết các tố cáo cụ thể. Song song với việc tổng kết phải tiến hành việc khảo sát thực tế hoạt động giải quyết tố cáo tại các địa phương, bộ ngành để nắm bắt trình độ, nhận thức của nhân dân về pháp luật về tố cáo và giải quyết tố cáo.

3.2.3. Hoàn thiện quy định về tố cáo hành chính và giải quyết tố cáo hành chính thông qua ban hành Luật Tố cáo và giải quyết tố cáo

Cần nghiên cứu, sửa đổi Luật Khiếu nại, tố cáo theo hướng tách Luật Khiếu nại, tố cáo thành 2 Luật là Luật khiếu nại và giải quyết khiếu nại, Luật Tố cáo và giải quyết tố cáo. Đối với Luật Tố cáo và giải quyết tố cáo cần phải đưa ra những nội dung điều chỉnh những vấn đề đang có vướng mắc trong thực tiễn:

- Hoàn thiện quy định pháp luật về phạm vi, đối tượng điều chỉnh của luật tố cáo và giải quyết tố cáo.

- Hoàn thiện quy định pháp luật về thẩm quyền và thủ tục giải quyết tố cáo: cần làm rõ những vấn đề như nguyên tắc xác định thẩm quyền giải quyết tố cáo của cơ quan, tổ chức; thẩm quyền cụ thể trong việc giải quyết tố cáo của các cơ quan, tổ chức gồm các cơ quan hành chính nhà nước có thẩm quyền, trách nhiệm giải quyết, các cơ quan tiến hành tố tụng và các cơ quan nhà nước khác. Cần làm rõ những nội dung là các hình thức tố cáo và tiếp

nhận, xử lý tố cáo trực tiếp, tố cáo qua điện thoại, mạng thông tin, điện tử, quyền và nghĩa vụ của người giải quyết tố cáo, người được giao nhiệm vụ xác minh nội dung tố cáo, việc xử lý tố cáo, việc tố cáo tiếp, về thời hiệu tố cáo, thời hạn xử lý đơn thư tố cáo, việc gửi, công khai kết luận nội dung tố cáo, quyết định xử lý tố cáo... và đặc biệt là trình tự, thủ tục thẩm tra, xác minh nội dung liên quan đến tố cáo để đảm bảo việc giải quyết tố cáo được khách quan và tạo cơ sở pháp lý cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết các vụ việc tố cáo.

- Hoàn thiện quy định pháp luật về quyền và nghĩa vụ của người tố cáo, người bị tố cáo; bảo vệ người tố cáo

- Ngoài các nội dung cơ bản trên, thì cũng cần phải hoàn thiện quy định pháp luật về quản lý công tác giải quyết tố cáo; giám sát công tác giải quyết tố cáo để nâng cao chất lượng giải quyết các vụ việc tố cáo, nâng cao trách nhiệm của cơ quan nhà nước, các tổ chức xã hội, đoàn thể và các cơ quan đại diện

3.2.4. Nghiên cứu và hoàn thiện các quy định pháp luật liên quan đến công tác giải quyết tố cáo.

3.2.4.1. Mối quan hệ giữa cơ quan thanh tra với cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Tòa án trong việc giải quyết tố cáo.

Trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, các cơ quan tư pháp cũng nhận được nhiều nguồn thông tin về hành vi phạm pháp luật, trong đó có “kênh” đơn, thư tố cáo. Vì vậy, cần phải nghiên cứu và hoàn thiện quy định pháp luật về mối quan hệ phối hợp giữa cơ quan thanh tra và cơ quan điều tra để nhằm có sự phối hợp chặt chẽ để giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc trách nhiệm của mình. Pháp luật thanh tra và pháp luật tố tụng hình sự cần sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện theo hướng quy định trong Luật Thanh tra và Bộ luật tố tụng hình sự một chế định độc lập về mối quan hệ phối hợp giữa cơ quan thanh tra với cơ quan điều tra, Viện kiểm sát trong việc xử lý

đơn, thư tố cáo, việc phát hiện, điều tra, xử lý các vụ việc vi phạm pháp luật có dấu hiệu tội phạm.

3.2.4.2. Mối quan hệ giữa các cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính với cơ quan công an, viện kiểm sát.

Trong mối quan hệ giữa các cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính với cơ quan công an, Viện kiểm sát có một điểm chung là đều xem xét, xử lý tố cáo đối với những hành vi vi phạm pháp luật trong các lĩnh vực cụ thể. Để việc phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính với cơ quan điều tra, Viện kiểm sát hiệu quả hơn cần sửa đổi, bổ sung hoàn thiện pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính và pháp luật tố tụng hình sự theo hướng: sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện những quy định hiện hành để quy định thành một chế định độc lập trong Pháp lệnh xử phạt vi phạm hành chính và Bộ luật tố tụng hình sự về mối quan hệ phối hợp giữa cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính với cơ quan điều tra, Viện kiểm sát trong việc xử lý đơn, thư tố cáo, việc phát hiện, điều tra, xử lý các vụ việc vi phạm pháp luật có dấu hiệu tội phạm với những nội dung cơ tương tự như quan hệ giữa cơ quan thanh tra với cơ quan điều tra, Viện kiểm sát.

3.2.4.3. Mối quan hệ giữa cơ quan hành chính với cơ quan, tổ chức khác trong việc giải quyết tố cáo.

Để nâng cao hiệu quả giải quyết tố cáo cần hoàn thiện Luật Tố chức Quốc hội, Luật Tố chức Hội đồng nhân dân, Luật Giám sát, Luật Tố cáo theo hướng: quy định cụ thể trách nhiệm của các cơ quan quyền lực nhà nước trong việc tiếp nhận, xử lý, chuyển đơn, thư tố cáo; trách nhiệm của các cơ quan hành chính nhà nước trong việc tiếp nhận, giải quyết đơn thư tố cáo do cơ quan quyền lực nhà nước chuyển đến; hoàn thiện những quy định về giám sát việc giải quyết tố cáo như: đối tượng giám sát, phương thức giám sát, chế độ trách nhiệm trong việc thực hiện những kiến nghị, yêu cầu giám sát...

Ngoài ra, để nâng cao hiệu quả giải quyết tố cáo, cần hoàn thiện quy định của Luật Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các đạo luật khác có liên quan theo

hướng: quy định rõ, cụ thể trách nhiệm, trình tự, thủ tục tiếp nhận, xử lý đơn, thư tố cáo; phương thức giám sát việc giải quyết tố cáo; trách nhiệm của các cơ quan hành chính trong việc, xử lý đơn thư tố cáo do Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội chuyển đến; chế độ trách nhiệm trong việc thực hiện những kiến nghị giám sát v.v..

3.2.5. Nâng cao chất lượng, trình độ xây dựng pháp luật về tố cáo hành chính và giải quyết tố cáo hành chính

Để nâng cao chất lượng văn bản pháp luật thì cần phải đổi mới công tác xây dựng văn bản, phân tích chính sách, tác động kinh tế - xã hội của các văn bản pháp luật đó, thu hút các chuyên gia, các nhà nghiên cứu khoa học và nhân dân vào quá trình xây dựng; nâng cao năng lực đội ngũ công chức làm công tác soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật ở các bộ, ngành, địa phương.

3.2.6. Nghiên cứu, trao đổi kinh nghiệm với các nước về giải quyết tố cáo hành chính

Kinh nghiệm về giải quyết tố cáo của các nước cho thấy, mục đích của giải quyết tố cáo là nhằm giải quyết mối quan hệ giữa nhà nước với công dân, đảm bảo các quyền, lợi ích do pháp luật quy định được thực thi và bảo vệ trên thực tế cũng như lợi ích của Nhà nước được bảo vệ. Trong bối cảnh chúng ta đang hội nhập kinh tế khu vực và thế giới thì việc nghiên cứu, trao đổi kinh nghiệm với các nước về hoạt động giải quyết tố cáo trong quá trình hoàn thiện pháp luật nhằm tạo sự thống nhất giữa pháp luật trong nước với thông lệ quốc tế là rất cần thiết.

KẾT LUẬN

Tổ cáo hành chính là hiện tượng gắn liền với hoạt động của các cơ quan nhà nước, do vậy giải quyết tổ cáo hành chính là công việc được Đảng và Nhà nước hết sức quan tâm. Để khẳng định vị trí quan trọng của tổ cáo hành chính và giải quyết tổ cáo hành chính, quyền tổ cáo được ghi nhận trong Hiến pháp và trở thành một trong những quyền cơ bản của công dân.

Trước yêu cầu xây dựng và phát triển đất nước, pháp luật về tổ cáo hành chính và giải quyết tổ cáo hành chính không ngừng được củng cố và hoàn thiện.

Tuy nhiên, với những tồn tại và hạn chế làm giảm hiệu quả giải quyết các tổ cáo hành chính, thì việc hoàn thiện các quy định pháp luật về tổ cáo và giải quyết tổ cáo hành chính nhằm nâng cao hiệu quả việc giải quyết tổ cáo hành chính hiện nay là hết sức cần thiết. Việc hoàn thiện pháp luật tổ cáo và giải quyết tổ cáo hành chính phải quán triệt quan điểm của Đảng và Nhà nước về xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân, yêu cầu cải cách nền hành chính nhà nước. Chúng ta cần tiến hành nhiều giải pháp đồng bộ nhằm hoàn thiện pháp luật tổ cáo và giải quyết tổ cáo hành chính như đã phân tích ở trên. Bên cạnh đó, cần phải nâng cao năng lực trình độ của đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác giải quyết tổ cáo hành chính trong các cơ quan nhà nước; thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật sâu rộng trong đội ngũ cán bộ, công chức và nhân dân, tạo điều kiện để người dân tiếp cận, nắm bắt và hiểu rõ các quy định của pháp luật, có như vậy thì việc giải quyết các tổ cáo hành chính mới thực sự đem lại hiệu lực, hiệu quả trong thực tế./.